

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/HSST
Ngày: 20-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Chí
2. Bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Kim, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Võ Thành N, sinh năm: 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: ấp Th, xã T, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Võ Văn D, sinh năm: 1950 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951, có vợ là Võ Thị Phương T, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và 02 người con, sinh năm 2007, 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 04/4/2016, bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 83/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Trần Văn C, sinh năm 1977, cư trú tại: ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Chị Lê Kim L, sinh năm 1982, vắng mặt
 - Ông Trần Văn G, sinh năm 1974, vắng mặt
- Cùng cư trú tại: ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đã được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27/6/2017, Võ Thành N là người có tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa xóa án tích, đi bộ trên đường đê L, thuộc ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An thì phát hiện nhà ông Trần Văn C không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà ông C để tìm tài sản lấy trộm. N đi vòng ra phía sau nhà mở cửa sau vào lấy trộm 07 (bảy) gói thuốc lá, hiệu Jet và 01 (một) mắt kính hiệu RayBon để trên bàn tivi, rồi nhặt túi ni lông màu vàng cất tài sản trộm được. N tiếp tục đi lên phía nhà trước phát hiện có 01 kết sắt

hình chữ nhật, kích thước (43 x 55 x 62) cm, bên trong có 11.500.000 đồng (N hoàn toàn không biết) nên N tìm cách mở để lấy trộm tài sản bên trong. N lấy một cây tuốc nơ vít để gài kết sắt, vặn mở 04 (bốn) nắp mặt khẩu và 02 (hai) nắp đáy ổ khóa, nhưng không mở được kết sắt nên N lật úp kết sắt xuống cạy phần vỏ đáy thùng 01 lỗ kích thước (3 x 16) cm nhưng thấy không có khả năng cạy thùng kết sắt nên N không cạy nữa. Lúc này, N lấy cây tuốc nơ vít bỏ vào túi ni lông đựng thuốc Jet và mắt kính rồi đi ra ngoài, lội qua kênh L trước nhà ông C để tẩu thoát, thì bị quần chúng nhân dân phát hiện truy đuổi, bắt quả tang cùng tang vật gồm:

- 07 (bảy) gói thuốc lá hiệu Jet.
- 01 (một) mắt kính (tròng màu đen, gọng bằng kim loại), hiệu Raybon.
- 01 (một) tuốc nơ vít dài 15cm, cán bằng nhựa, màu đỏ, hiệu King Top.

Tại kết luận định giá tài sản số 85/KLĐG ngày 28/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, xác định: 07 (bảy) bao thuốc lá hiệu Jet, có giá trị 28.000 đồng; 01 (một) cây tuốc nơ vít, dài 15cm, hiệu Kingtop, có giá trị 10.000 đồng; 01 (một) cái kính hiệu Raybon, có giá trị 90.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trên là 128.000 đồng (Một trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 86/KLĐG ngày 28/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, xác định: 01 (một) tủ két sắt, màu xanh-xám, bị cạy ròi 04 (bốn) nắp mặt khẩu và 02 (hai) nắp che ổ khóa (đã được lắp lại), phần vỏ đáy tủ bị thùng, kích thước (3 x 16) cm. Hội đồng xác định giá trị thiệt hại của tài sản là 100.000 đồng.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc còn thu giữ: 01 (một) túi ni lông màu vàng mà bị cáo lấy trong nhà ông Trần Văn C, dùng đựng tài sản lấy trộm.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Thành N khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 74/QĐ-KSĐT ngày 01/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Võ Thành N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Võ Thành N đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Nhận xét và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Thành N từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Đối với hành vi làm hư hỏng kết sắt của ông Trần Văn C, nhưng giá trị thiệt hại không đủ định lượng cấu thành tội phạm hình sự, mặt khác mục đích của bị cáo là để tìm tài sản trộm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc, không xem xét xử lý là phù hợp.

Về dân sự: Bị hại ông Trần Văn C đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét đến.

Về vật chứng: 07 (bảy) bao thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) mắt kính hiệu RayBon, 01 (một) cây tuốc nơ vít hiệu Kingtop và 01 (một) túi ni lông màu vàng là vật chứng trong vụ

án, thuộc sở hữu hợp pháp của ông Trần Văn C nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp.

Bị cáo đồng ý tội danh và điều khoản của luật áp dụng như Viện kiểm sát đã đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo biết lỗi, kính mong Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành N khai nhận khoảng 09 giờ ngày 27/6/2017, bị cáo có hành vi lén lút đột nhập vào nhà của ông Trần Văn C tại ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An lấy trộm tài sản gồm: 07 (bảy) bao thuốc lá điều hiệu Jet; 01 (một) mắt kính hiệu RayBon và 01 cây tuốc nơ vít hiệu Kingtop. Đồng thời, bị cáo dùng cây tuốc nơ vít để vặn, mở và cạy phần vỏ đáy két sắt để chiếm đoạt tài sản trong két sắt nhưng do két sắt quá cứng nên bị cáo không thực hiện được. Bị cáo lấy tài sản trộm được bỏ vào túi ni lông, rồi đi ra ngoài, lội qua kênh Lò Rèn trước nhà ông C để tẩu thoát thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, truy đuổi, bắt quả tang cùng tang vật.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm là 128.000 đồng (Một trăm hai mươi tám nghìn đồng). Nhưng bị cáo là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay lại vi phạm. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe nhưng bị cáo không lo lao động để đáp ứng nhu cầu cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm minh và cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy loại hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ.

Đối với hành vi làm hư hỏng két sắt của ông Trần Văn C, nhưng giá trị thiệt hại không đủ định lượng cấu thành tội phạm hình sự, mặt khác mục đích của bị cáo là để tìm tài sản

trộm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc, không xem xét xử lý là phù hợp.

Về dân sự: Bị hại ông Trần Văn C đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét đến.

Về vật chứng: 07 (bảy) bao thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) mắt kính hiệu RayBon, 01 (một) cây tuốc nơ vít hiệu Kingtop và 01 (một) túi ni lông màu vàng là vật chứng trong vụ án, thuộc sở hữu hợp pháp của ông Trần Văn C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp nên không xét đến.

Án phí: Bị cáo Võ Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thành N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Võ Thành N 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/6/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Thành N 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/9/2017) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Án phí: Áp dụng các Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Thành N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Minh Hiệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Minh Hiệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Minh Hiệp

